

THÔNG TIN ĐẠI CHÚNG VÀ LỐI SỐNG THANH NIÊN TẠI MỘT XÃ THÁI BÌNH

PHẠM BÍCH

Lối sống mới của xã hội xã hội chủ nghĩa chúng ta được thanh niên nông thôn hiện nay tiếp thu và thực hiện như thế nào? Để góp phần giải đáp vấn đề này việc phân tích số liệu điều tra thực nghiệm về đời sống văn hóa của thanh niên tại một xã thuộc tỉnh Thái Bình có thể cung cấp cho ta những thông tin xã hội đáng chú ý.

Câu hỏi đầu tiên chúng tôi đặt ra trong bảng hỏi là: “Đồng chí thường theo dõi tin tức qua các phương tiện thông tin như thế nào?”. Kết quả điều tra cho thấy: chỉ 10,6% thanh niên đọc báo hằng ngày, trong khi đó 13,2% hoàn toàn không đọc báo bao giờ, tức là số hoàn toàn không đọc nhiều hơn số người đọc thường xuyên hằng ngày. Đa số đọc báo rất thất thường: 39,7% đọc vài lần trong một tuần, 32,3% hãn hữu lắm mới đọc! Có thể cho rằng, ở nông thôn, báo chí rất ít, lại về chậm (theo như chúng tôi hỏi ý kiến, ở địa phương, báo hằng ngày về tới tay bạn đọc chậm một vài hôm là chuyện thường). Nhưng số liệu trưng cầu ý kiến cho thấy hoàn toàn ngược lại; trả lời câu hỏi: “Để theo dõi tin tức: gia đình đồng chí đã có những phương tiện thông tin nào sau đây?” 37,1% những người được hỏi ý kiến nói rằng họ có báo ở nhà. Cũng không phải vì thiếu thời gian mà thanh niên không đọc báo. Trong thời gian rỗi, 19,6% đánh cờ, chơi bài, 40% đàn hát, 65,8% đi chơi, nghĩa là nhiều thanh niên thích những hình thức giải trí vốn không có ý nghĩa tích cực đối với việc mở mang tầm hiểu biết của họ. Như vậy, mức độ sử dụng báo chí và thông tin xã hội trên báo chí thấp hơn rất nhiều so với điều kiện cho phép. Đối với việc nghe Đài phát thanh Tiếng nói Việt Nam, tình hình khả quan hơn: 32,72% thanh niên có đài trong nhà, nhưng số nghe đài hằng ngày lên tới 50,3% so với việc đọc báo, đây quả là con số nhiều ý nghĩa! Nhưng phân tích sâu hơn, ta thấy: thanh niên vẫn nặng về theo dõi thông tin xã hội qua các phương tiện nghe nhiều hơn đọc, tức là nặng về tiếp thu thụ động nhiều hơn, tính tích cực nhận thức hạn chế hơn. Những con số thống kê đó cho ta thấy điều gì?

Việc thanh niên có đọc báo, nghe đài hay không và với mức độ nào, không phải là vấn đề sở thích, thị hiếu, hứng thú riêng của cá nhân mỗi thanh niên, mà có ý nghĩa xã hội. Ý nghĩa xã hội đó không chỉ ở những con số thống kê trung bình, mà đáng để các cơ quan thông tin đại chúng quan tâm. Dưới góc độ xây dựng lối sống mới cho các cơ quan thông tin đại chúng quan tâm. Dưới góc độ xây dựng lối sống mới cho thanh niên, sự theo dõi đài, đọc báo chí của họ là một chỉ báo khá quan trọng. Bởi vì, trong chủ nghĩa xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng phải thực hiện một chức năng xã hội cơ bản là tuyên truyền, phổ cập những giá trị, những chuẩn mực của lối sống mới, tạo nên dư luận xã hội sẵn sàng ủng hộ lối sống mới, phê phán những tàn dư của lối sống cũ. Đối với thanh niên ngày nay, ngoài chức năng xã hội trên đây, các phương tiện thông tin đại chúng còn thực hiện một chức năng không kém phần quan trọng là xã hội hoá thanh niên. Như chúng ta đều biết, xã hội hoá là quá trình hình

thành nhân cách, bản chất xã hội của tuổi trẻ, làm cho họ quen, thích nghi với cuộc sống xã hội có khả năng tham gia đời sống xã hội trên cơ sở truyền thụ cho họ, đưa họ vào hệ thống các giá trị và khuôn mẫu ứng xử mà xã hội đã thừa nhận và mong muốn các thành viên trong xã hội tuân theo. Như vậy ngoài chức năng truyền bá lối sống mới cho toàn xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng còn đóng vai trò một tác nhân xã hội hóa cho một nhóm nhân khẩu xã hội đặc thù là thanh niên. Thông qua việc truyền thông tin xã hội, đài, báo giúp cho thanh niên biết và quen với những chuẩn mực của lối sống mới: yêu lao động lao động trung thực, quên mình, chiến đấu dũng cảm bảo vệ Tổ quốc, đấu tranh chống những hiện tượng tiêu cực - tàn dư của lối sống cũ, chống mê tín dị đoan.v.v... Từ đó, đài, báo khẳng định cho thanh niên thấy những chuẩn mực đó là những giá trị xã hội cao quý. Nhìn nhận việc đọc báo và nghe đài của thanh niên dưới góc độ hình thành lối sống mới như vậy, chúng ta thấy hiện tượng một bộ phận thanh niên ít chú ý theo dõi đài, báo là rất đáng quan tâm, không dễ bỏ qua. Nếu như các thế hệ đi trước đã nêu những mẫu mực tuyệt vời của lối sống qua nhiều chặng đường lịch sử của cuộc cách mạng, tất yếu các thế hệ đó phải quan tâm đến việc truyền lại cho thế hệ đang lớn những di sản vật chất và tinh thần đã tích lũy được, những chuẩn mực, giá trị của xã hội mình, lối sống của mình. Xét một cách tổng quát hơn, quan tâm xem thanh niên theo dõi đài, báo như thế nào cũng phần nào có nghĩa là quan tâm đến sự tiếp thu lối sống mới do đài báo truyền bá, để đảm bảo tính liên tục, tính kế thừa lịch sử của lối sống mới. Tính kế thừa của các thế hệ là một trong những điều kiện và nguồn gốc chính để hoàn thiện cái có ý nghĩa chung và lâu bền trong lối sống của chúng ta.

Nhằm mục đích tìm hiểu xem thành viên có thái độ chọn lọc như thế nào khi theo dõi đài, báo, tức là khi tiếp thu những chuẩn mực của lối sống mới: chúng tôi đã đặt câu hỏi: *Đồng chí quan tâm đến những trang mục nào trên báo chí, những chương trình nào trên đài phát thanh?* Các trang mục, chương trình được liệt kê ra như sau: *“tin tức thời sự - chính trị trong nước”, “tin tức thời sự - chính trị nước ngoài”, “tin sản xuất nông nghiệp”, “tin sản xuất công nghiệp”, “bình luận chính trị”, “tin đấu tranh chống tiêu cực”, “tin hoạt động của chính quyền địa phương”, “tin thể thao”, tin về thiếu niên”, “tin văn nghệ - phim”*. Tất cả những mảng tin trên đây tổng hòa với nhau tạo nên cái mà sách báo nước ngoài gọi là *“văn hoá chính trị”* của con người. Chúng không chỉ cung cấp kiến thức về đời sống xã hội xung quanh mà còn tạo ra những cung cách, khuôn mẫu hành vi, định hướng cho họ nên ứng xử như thế nào trước những vấn đề của cuộc sống. Nhưng trong các mảng tin đó, chúng tôi muốn đặc biệt lưu ý đến *“tin đấu tranh chống tiêu cực”*, bởi vì dưới góc độ lối sống, đấu tranh chống tiêu cực thực chất là đấu tranh giữa lối sống cũ và lối sống mới. Phương hướng thu thập, xử lý và truyền phát tin đấu tranh chống tiêu cực của các phương tiện thông tin đại chúng chủ yếu không phải nhằm vào lối sống cũ, mà tập trung vào lối sống mới, như đồng chí Trần Lâm, Chủ nhiệm Ủy ban phát thanh và truyền hình Việt Nam đã nhấn mạnh: *“Phương hướng chủ yếu chống tiêu cực là nêu đậm nét những người tốt, việc tốt, những tấm gương sáng về làm chủ tập thể, về chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong lao động xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Nội dung và chủ đề này đã được thực hiện thường xuyên trong các chương trình phát thanh và truyền hình”*⁽¹⁾. Nói cách khác, điều tra xem thanh niên theo dõi tin

⁽¹⁾ Trần Lâm: *Vai trò của truyền thanh, truyền hình trong đấu tranh chống tiêu cực và xây dựng con người mới*. Tạp chí *Xã hội học*, số 3, 1983, tr.39.

đấu tranh chống tiêu cực ra sao cũng là tìm hiểu thanh niên quan tâm đến cuộc đấu tranh giữa hai lối sống, quan tâm đến những chuẩn mực của lối sống mới như thế nào. Kết quả cho thấy: 48% thanh niên đã có gia đình và 51,8% chưa có gia đình rất quan tâm đến mảng tin này; về giới tính, 52,3% nam và 50,9% nữ; về lứa tuổi, 60% thanh niên trên 25 và 50,9% dưới 25 rất quan tâm! Những con số đó cho thấy một nét tốt trong lối sống thanh niên nông thôn: đông đảo thanh niên rất quan tâm đến cuộc đấu tranh chống những tàn dư của lối sống cũ. Ít nhất cũng có thể giả định rằng những thanh niên rất quan tâm theo dõi mảng tin này sẽ là những người ủng hộ tiềm tàng trong thế khả năng cho cuộc đấu tranh chống lối sống cũ.

Kết quả trả lời câu hỏi về sự ưa thích đề tài nào của phim và kịch sẽ bổ sung cho ta rõ thêm. Vấn đề không phải là mô tả bao nhiêu phần trăm thanh niên thích đề tài gì. Đối với chúng ta, điều đáng chú ý là mối liên hệ sâu xa, nhiều khi gián tiếp và khó thấy, giữa đề tài kịch, phim với những khía cạnh, hiện tượng khác nhau của lối sống. Mỗi một đề tài bằng cách này hay cách khác, trực tiếp hay gián tiếp, đều có liên quan tới những vấn đề của lối sống chúng ta. Trong số các đề tài nêu ra sẵn để người trả lời đánh giá, rõ ràng các đề tài “tâm lý xã hội” và “chiến đấu” đáng chú ý hơn cả, vì ít nhiều đề cập đến những quan hệ tình cảm mới giữa người với người, những tấm gương chiến đấu dũng cảm vì Tổ quốc, qua đó khẳng định những chuẩn mực của lối sống mới, còn các đề tài “khoa học viễn tưởng”, lịch sử” dù sao cũng xa những vấn đề mà chúng ta quan tâm hơn. Số liệu cho biết thanh niên nông thôn thích nhất là đề tài chiến đấu (72%), sau đó đến đề tài tâm lý xã hội (66,9%), đề tài nhiều người không thích nhất là lịch sử (16,7%).

Từ chỗ tìm hiểu việc thanh niên theo dõi các phương tiện thông tin đại chúng, tức là đánh giá thanh niên tiếp thu những chuẩn mực của lối sống mới như thế nào, chúng ta chuyển sang phân tích xem những chuẩn mực lối sống mà họ tiếp thu qua các phương tiện thông tin đại chúng đã biến thành ứng xử thực tế của họ đến mức nào. Thực chất của các tiếp cận này phần nào đưa ta trở lại ý nghĩa xã hội học sâu xa của hệ vấn đề lối sống. Khái niệm lối sống nói lên những kết quả mang tính chất con người của sự phát triển xã hội dưới dạng những kết quả mang tính chất con người của sự phát triển xã hội dưới dạng những kết quả đó biểu hiện trong cuộc sống tự nhiên của con người, nói lên những thành quả của chủ nghĩa xã hội ở cấp độ vĩ mô được thực hiện như thế nào ở cấp độ vi mô trong hoạt động sống của mỗi con người. Chúng ta xem xét thanh niên không chỉ như là đối tượng thụ động tiếp thu sự xã hội hoá, là khách thể tác động để xây dựng lối sống mới, mà còn coi họ như một chủ thể tích cực thực hiện hoặc không thực hiện những chuẩn mực lối sống mới mà họ đã tiếp thu.

Một trong số những lĩnh vực đặc biệt quan trọng để theo dõi xem thanh niên đã ứng xử phù hợp với những chuẩn mực xã hội mà họ tiếp thu được qua các phương tiện thông tin đại chúng hay chưa là lĩnh vực tình yêu và hôn nhân. Trả lời câu hỏi: “Theo đồng chí, khi gả con gái có cần thách cưới không?”, đa số (76,4%) đã nói “hoàn toàn không”, số cho rằng rất cần chỉ chiếm 4,7%. Đó là một dấu hiệu đáng mừng. Nhưng phân tích sâu hơn, ta thấy có điều cần chú ý. Như chúng ta đều biết, thách cưới là một tập tục lưu truyền từ quá khứ nghìn xưa và đã mang một ý nghĩa kinh tế - xã hội rất lớn, có sức mạnh điều tiết hành vi ứng xử của bao nhiêu thế hệ con người, nhất là đối với nhà gái. Việc thách cưới ngoài ý nghĩa đền bù về vật chất cho nhà gái vừa thiếu đi một nhân lực lao động, còn có ý nghĩa quan trọng đối với

bản thân người con gái sắp về nhà chồng. Người ta xác định giá trị của người con gái qua sự thách cưới. Nếu người con gái nào mà gia đình thách cưới ít sẽ bị mang tiếng là gả bán “rẻ rúng”, “cho không”, sẽ bị mất uy tín xã hội. Vì vậy, có thể cho rằng phụ nữ sẽ ủng hộ việc duy trì tập quán này. Nhưng kết quả điều tra cho thấy hoàn toàn ngược lại: chính nữ thanh niên lại có nhiều người (83%) cho là “hoàn toàn không cần” thách cưới hơn là nam thanh niên (66,3%). Ngay số cho là rất cần thách cưới, nữ cũng ít hơn nam: chỉ 3% nữ cho là rất cần, trong khi số đó ở nam giới là 7,4%. Rõ ràng nữ thanh niên đã không gắn uy tín xã hội của mình với việc thách cưới nữa. Vậy uy tín xã hội của nữ thanh niên nông thôn ngày nay gắn liền với những giá trị gì? Chúng ta có thể xác định điều đó theo kết quả điều tra. Trong bảng hỏi có đặt câu hỏi: Trong các tiêu chuẩn dưới đây, đồng chí cho những tiêu chuẩn nào là quan trọng nhất, nhì, ba.. khi chọn người vợ hoặc người chồng?” và nêu 9 tiêu chuẩn chọn vợ, 9 tiêu chuẩn chọn chồng. Chúng tôi yêu cầu những người trả lời là nữ cũng tự xác định thứ bậc các tiêu chuẩn làm vợ để xem họ tự hình dung như thế nào là một người vợ tốt, những tiêu chuẩn nào cần nhất đối với vai trò xã hội làm vợ. Kết quả như sau: tiêu chuẩn “được mọi người yêu mến” được nữ thanh niên “bỏ phiếu” là tiêu chuẩn số 1 nhiều nhất (28,4 %), tiêu chuẩn này cũng được 20,5% nam thanh niên coi là số 1. Như vậy, nữ thanh niên nông thôn ngày nay chú trọng nhiều nhất đến cách cư xử sao cho mọi người xung quanh yêu mến, coi đó là gốc tạo nên uy tín xã hội của họ. Trong khi đó, tiêu chuẩn số 1 để chọn vợ theo nam thanh niên là “hiền lành, đảm đang” (tiêu chuẩn này được nhiều nam bỏ phiếu nhất: 28,4 %). Có thể nói cách đánh giá của nam thanh niên lại gắn nhiều hơn với quan niệm cũ về vai trò xã hội của người vợ, coi chức năng của người vợ trước hết phải là đảm đang quán xuyến việc nhà cho họ. Qua hai chỉ báo trên (thách cưới và tiêu chuẩn chọn vợ chọn chồng), chúng ta có thể thấy trong lĩnh vực này, ứng xử của nữ thanh niên gần với lối sống mới hơn nam thanh niên. Một điều lý thú nữa là, trong số những người hoàn toàn không đọc báo, nữ ít hơn nam (13,3% so với 15,8%), số không nghe đài cũng vậy (nữ 7,2%, nam 17,7%). Tất nhiên hoàn toàn không nên giải thích một cách giản đơn rằng vì không đọc báo, nghe đài mà nữ thanh niên lạc hậu hơn nam, nhưng dưới góc độ xem xét của chúng ta, rõ ràng có mối liên hệ sâu xa giữa việc tiếp nhận những khuôn mẫu, chuẩn mực lối sống mới với việc thực hiện chúng, ứng xử theo chúng, bởi lẽ muốn thực hiện một lối sống mới, điều kiện cần tối thiểu là người ta phải biết những giá trị, khuôn mẫu ứng xử của lối sống đó. Còn về các kiểu tổ chức cưới, trong khi dư luận xã hội phê phán những đám cưới xa hoa lãng phí, kể cả trên các phương tiện thông tin đại chúng, phần đông nhất cả nam lẫn nữ (34,5%) đều thích hình thức “vừa ăn mặn vừa ăn ngọt”. Điều đó nói lên rằng những chuẩn mực của lối sống mới trong lĩnh vực này chưa đủ sức chiến thắng truyền thống, sự đấu tranh giữa hai lối sống còn dai dẳng, và người ta thích thoả hiệp, dung hoà cả hai. Về các nghi thức cưới, những nghi thức như chụp ảnh, nhạc điều được “số phiếu” lựa chọn cao (56,9% và 75,7%) khiến người ta có thể nghĩ tới trình độ thâm nhập khá cao của các khuôn mẫu lối sống đô thị vào nông thôn, những hình thức cưới hoàn toàn mang đặc tính chất đô thị đang hết sức thịnh hành và hợp một ở đô thị là “thuê quần áo cho cô dâu” lại chỉ được 1,1% thanh niên trong xã ủng hộ và 76,4% cho là nên bỏ. Kết quả quan sát của một phóng viên báo phụ nữ ở nhiều vùng nông thôn khác cũng xác nhận rằng, trong nhiều đám cưới nông thôn, “vải chực mâm cỗ được bày ra trong 2-3 ngày liền, tốn kém hàng 4-5 chục nghìn đồng mà rốt cuộc cô dâu chú rể vẫn chỉ mặc bộ quần

áo hằng ngày”⁽²⁾. Điều đó chứng tỏ rằng, không chỉ trên địa bàn chúng ta nghiên cứu mặc dù có sự ảnh hưởng của lối sống đô thị, những “sự khuếch tán” lối sống đô thị vẫn gặp phải một trở lực mạnh mẽ, và lối sống mới xã hội chủ nghĩa cũng chưa được phổ cập rộng rãi. Trở lực đó là gì? 47% thanh niên cho là nên có nghi thức “chạm ngõ, ăn hỏi, chia trầu cau”, tức là trung thành với truyền thống. Điều đó cũng được xác nhận qua thực tế ở một lĩnh vực ngoài hôn nhân: các ngày lễ, giỗ, tết cổ truyền được cử hành ở đa số các gia đình của những người được hỏi ý kiến, nhưng chỉ 17,6% tổ chức mừng sinh nhật người thân trong gia đình, tức là chỉ 17,6% thực hiện những nghi thức của lối sống đô thị!

Một lĩnh vực tiếp nữa mà chúng ta xem xét là tình hình mê tín dị đoan. Chúng ta đều biết, xã hội ta đã và đang tiếp tục tiến hành những hoạt động mạnh mẽ nhằm giáo dục chủ nghĩa vô thần khoa học cho nhân dân, bài trừ mê tín dị đoan. Trên đài, báo khoa học cũng tích cực tuyên truyền chủ nghĩa vô thần; theo thống kê sơ bộ của chúng tôi, chỉ riêng báo *Tiền phong* trong năm 1983 cũng có hàng chục bài viết phê phán tệ nạn mê tín dị đoan. Kết quả điều tra cho thấy: 43,7% nam nữ thường đọc báo *Tiền phong* trong một tháng, nhưng 12,8 % thanh niên vạch ra rằng việc cúng lễ bói toán trong gia đình họ có xu hướng tăng lên - có thể khẳng định con số đó thấp hơn thực tế. Ngoài ra, 8,4% còn do dự khi trả lời câu hỏi xu hướng bói toán, cúng lễ trong gia đình họ tăng lên hay giảm đi! Vậy thì mấu chốt của vấn đề ở chỗ nào? Tuy chưa có một cuộc điều tra chuyên biệt về vấn đề này, nhưng chúng tôi thiết nghĩ: với quy mô và mức độ tiến hành bài trừ mê tín dị đoan hiện nay, với đà tiếp thu và thấm nhuần những chuẩn mực lành mạnh của lối sống mới, với trình độ văn hóa chung khá cao của thanh niên bây giờ, điều căn bản nhất không phải chỉ ở chỗ phê phán tệ mê tín dị đoan về mặt nhận thức, mà ở chỗ làm sao biến nhận thức vô thần thành niềm tin thực tế của thanh niên.

Cách tiếp cận đối chiếu lối sống với tư cách là chuẩn mực và lối sống với tư cách là hoạt động sống thực tế của thanh niên cho phép thấy được những vấn đề chưa giải quyết. Trong phạm vi đề tài của chúng tôi, căn cứ vào cơ chế nêu trên, chúng tôi có thể thấy những vấn đề cần giải quyết là:

1. Tính tích cực nhận thức của một bộ phận thanh niên chưa cao, thể hiện ở chỗ: số người không đọc báo, nghe đài để tiếp thu, nhận thức những chuẩn mực của lối sống mới còn khá nhiều.

2. Điều căn bản nhất là những hiểu biết về các chuẩn mực của lối sống mới ở một bộ phận khác chưa biến thành lối sống thực tế. Nói cách khác cấp độ chuẩn mực của ý thức chưa biến thành cấp độ thực tế của ý thức thông thường, hành vi thực tế của thanh niên chưa phù hợp với những hiểu biết của họ về những chuẩn mực của lối sống. Muốn biến những chuẩn mực của lối sống mới thành ứng xử thực tế của thanh niên, vấn đề không chỉ ở chỗ tuyên truyền bằng lời nói theo kiểu giáo huấn, mà phải biến đổi hoàn cảnh sống và toàn bộ ý thức xã hội của họ.

⁽²⁾ Thu Giang: *Có nên tổ chức đám cưới như thế?* Báo *Phụ nữ Việt Nam* số 48, tuần lễ từ 28-11-- 4-12 năm 1984, tr.7.